

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀ PHÒNG VẤN
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ ĐÔ THỊ VÀ CÔNG TRÌNH MÃ SỐ: 8.58.01.06

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh	Điểm xét tuyển và phỏng vấn	Đánh giá	Ghi chú
1	Lê Tuấn Anh	CQL12201	28/09/1993	65,8	Đạt	
2	Phạm Việt Anh	CQL12202	6/6/1983	76	Đạt	
3	Nguyễn Thanh Bình	CQL12203	24/05/1987	72,4	Đạt	
4	Trần Quốc Chung	CQL12204	5/12/1993	-	-	Vắng mặt
5	Nguyễn Văn Công	CQL12205	16/01/1990	74,2	Đạt	
6	Phạm Đình Đại	CQL12206	16/09/1997	63,2	Đạt	
7	Nguyễn Hữu Đăng	CQL12207	11/9/1996	61,4	Đạt	
8	Trần Anh Đức	CQL12208	14/10/1999	70,8	Đạt	
9	Mai Xuân Dũng	CQL12209	6/11/1989	77,5	Đạt	
10	Phùng Đình Dũng	CQL12210	7/6/1989	75,6	Đạt	
11	Lê Tuấn Duy	CQL12211	22/07/1998	72,3	Đạt	
12	Mai Vũ Duy	CQL12212	19/10/1987	82,5	Đạt	
13	Hà Ngọc Duy	CQL12213	11/11/1982	77	Đạt	
14	Lê Thùy Giang	CQL12214	20/11/1993	68,6	Đạt	
15	Trần Quang Hòa	CQL12215	9/1/1987	77	Đạt	
16	Võ Huy Hoàng	CQL12216	20/06/1996	78	Đạt	
17	Nguyễn Vũ Hoàng	CQL12217	12/8/1996	68	Đạt	
18	Nguyễn Văn Hoàng	CQL12218	23/02/1995	69	Đạt	
19	Vũ Xuân Hoàng	CQL12219	4/12/1996	69	Đạt	
20	Nguyễn Xuân Huân	CQL12220	30/12/1998	71	Đạt	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh	Điểm xét tuyển và phỏng vấn	Đánh giá	Ghi chú
21	Bùi Việt Hùng	CQL12221	9/10/1981	81	Đạt	
22	Nguyễn Văn Hưng	CQL12222	19/12/1989	77	Đạt	
23	Hoàng Mạnh Hưng	CQL12223	25/10/1987	74	Đạt	
24	Nguyễn Thành Huy	CQL12224	5/5/1978	78	Đạt	
25	Nguyễn Huy	CQL12225	20/10/1988	74	Đạt	
26	Nguyễn Đăng Huy	CQL12226	14/06/1995	76	Đạt	
27	Nguyễn Quang Huy	CQL12227	1/1/1991	72	Đạt	
28	Nguyễn Hữu Huy	CQL12228	8/6/1985	67	Đạt	
29	Phạm Thị Huyền	CQL12229	15/05/1986	76,6	Đạt	
30	Trần Tuấn Khanh	CQL12230	10/2/1984	62,4	Đạt	
31	Dương Ngọc Bảo Lâm	CQL12231	6/12/1999	64,6	Đạt	
32	Lê Văn Liêm	CQL12232	1/1/1977	70,8	Đạt	
33	Đỗ Đắc Long	CQL12233	3/6/1997	65,2	Đạt	
34	Vũ Đức Long	CQL12234	1/9/1986	76	Đạt	
35	Nguyễn Hữu Nghĩa	CQL12235	25/12/1977	74	Đạt	
36	Nguyễn Thị Ngọc	CQL12236	16/02/1981	70	Đạt	
37	Nguyễn Tuấn Ngọc	CQL12237	26/12/1979	70,2	Đạt	
38	Đinh Quang Nôi	CQL12238	23/06/1999	72	Đạt	
39	Nguyễn Thúc Phong	CQL12239	9/5/1990	71,2	Đạt	
40	Lê Thanh Phong	CQL12240	30/10/1982	74,8	Đạt	
41	Nguyễn Anh Phương	CQL12241	1/1/1976	74	Đạt	
42	Tiêu Thanh Quang	CQL12242	23/06/1991	64,4	Đạt	
43	Đoàn Thành Quang	CQL12243	26/04/1995	86	Đạt	
44	Đường Minh Quang	CQL12244	7/9/1997	82	Đạt	
45	Doãn Ngọc Thắng	CQL12245	20/03/1985	88	Đạt	
46	Nguyễn Văn Thọ	CQL12246	10/7/1990	85	Đạt	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh	Điểm xét tuyển và phỏng vấn	Đánh giá	Ghi chú
47	Nguyễn Phú Thượng	CQL12247	3/3/1997	83	Đạt	
48	Nguyễn Hữu Tình	CQL12248	21/02/1991	82	Đạt	
49	Nguyễn Hữu Trí	CQL12249	29/11/1987	83	Đạt	
50	Nguyễn Đăng Trọng	CQL12250	9/2/1985	85	Đạt	
51	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	CQL12251	22/11/1996	86	Đạt	
52	Nghiêm Viết Tuấn	CQL12252	9/8/1989	87	Đạt	
53	Nguyễn Minh Tuấn	CQL12253	23/01/1998	84	Đạt	
54	Đặng Minh Tùng	CQL12254	11/2/1987	82	Đạt	
55	Nguyễn Hữu Vinh	CQL12255	8/8/1991	84	Đạt	
56	Đặng Hải Yên	CQL12256	27/01/1998	84	Đạt	

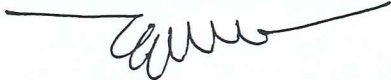
Tổng số ứng viên: 56, trong đó:

+ Số ứng viên tham gia xét tuyển và phỏng vấn: 55

+ Số ứng viên không tham gia xét tuyển và phỏng vấn: 01

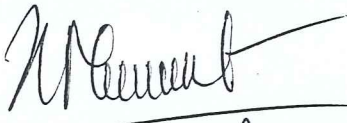
THƯ KÝ HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Hoàng Minh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Ngọc Huệ

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

(Ký và ghi rõ họ tên)



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.KTS: Lê Quân